

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH TRUNG PHƯƠNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH TRUNG PHƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109678883

3. Ngày thành lập: 22/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

74 Lê Hồng Phong, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984391051

Fax:

Email: trungphuong2021@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất điện	3511
2.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
3.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
4.	Xây dựng công trình thủy	4291
5.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
6.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
8.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
16.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
18.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
19.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
20.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
22.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
23.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ vàng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tem và tiền kim khí) Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ	4773

24.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (trừ vận tải bằng xe buýt) Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô	4931
25.	Vận tải hành khách đường bộ khác Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
27.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
28.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
29.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
30.	Bốc xếp hàng hóa	5224
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay Gửi hàng Giao nhận hàng hóa Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá.	5229
32.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
33.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
34.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
35.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
36.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
37.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

38.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán) Chi tiết: Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Hoạt động phiên dịch Hoạt động của các tác giả sách khoa học và công nghệ; Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản; Hoạt động đánh giá trừ bất động sản và bảo hiểm (cho đồ cổ, đồ trang sức...); Tư vấn về nông học; Tư vấn về môi trường; Tư vấn về công nghệ khác; Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý. Tư vấn về công nghệ khác, Tư vấn chuyển giao công nghệ, Xúc tiến chuyển giao công nghệ	7490
39.	Cho thuê xe có động cơ	7710
40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
41.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới việc làm (Không bao gồm hoạt động trung tâm môi giới việc làm)	7810
42.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
43.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
44.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
45.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
46.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
47.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
48.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
49.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
50.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
51.	Đào tạo trung cấp Dạy nghề	8532

52.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Huấn luyện an toàn lao động Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); Giáo dục dự bị; Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Dạy đọc nhanh; Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; Dạy bay; Đào tạo tự vệ; Đào tạo về sự sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; Dạy máy tính.	8559
53.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Tư vấn du học Tổ chức dịch vụ tư vấn du học	8560
54.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
55.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
56.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
57.	Hoạt động thể thao khác	9319
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
59.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
60.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
61.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
62.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
63.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
64.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
65.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
66.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
67.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
68.	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ	9632
69.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
70.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
71.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Hoạt động đo đạc và bản đồ	7110(Chính)

- Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước - Khảo sát xây dựng

+ Khảo sát địa hình

+ Khảo sát địa chất công trình

- Thiết kế quy hoạch xây dựng

- Thiết kế xây dựng

+ Thiết kế kết cấu công trình

+ Thiết kế cơ - điện công trình

+ Thiết kế cấp - thoát nước công trình

+ Thiết kế xây dựng công trình giao thông

+ Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn)

+ Thiết kế xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều)

- Giám sát thi công xây dựng

+ Giám sát công tác xây dựng công trình

+ Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật

+ Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông

+ Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều)

+ Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình

- Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình

- Lập thiết kế quy hoạch xây dựng.

- Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng

+ Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng

+ Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình nhà công nghiệp

+ Thiết kế, giám sát, thi công hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình

- Kiểm định xây dựng

- Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

- Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy

- Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy

- Lập quy hoạch tu bổ di tích

- Lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, thiết kế tu bổ di tích - Tư vấn giám sát thi công tu bổ di tích

- Tư vấn đấu thầu

(Theo quy định tại Điều 67, Điều 83 Nghị định 15/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng

- Điều 5 nghị định Số: 62/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

- Điều 41 nghị định Số: 136/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy và

luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy - Điều 9 Nghị định Số: 61/2016/NĐ-CP quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh - Khoản 9, Điều 4 Luật đấu thầu 2013)	
--	--

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Địa chỉ thường trú: _____
Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHÙNG CHÍ KIÊN Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *12/11/1985* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001085033778*
Ngày cấp: *03/07/2020* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*
Địa chỉ thường trú: *Số 97 Cầu Đor 5, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
Địa chỉ liên lạc: *74 Lê Hồng Phong, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội